

Số: /KH-UBND

Cát Hải, ngày tháng 02 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện Chuyển đổi số huyện Cát Hải năm 2025**

Thực hiện Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 18/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2025.

Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025, với các nội dung như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Tập trung chỉ đạo, ưu tiên nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu quan trọng thuộc Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 về Chương trình hành động thực hiện Nghị Quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tạo điều kiện nền tảng tăng tốc chuyển đổi số trên địa bàn huyện Cát Hải trong giai đoạn mới.

**2. Mục tiêu cụ thể:**

- Thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt tỷ lệ 100% (trừ những thủ tục hành chính không phát sinh hồ sơ trong 03 năm liên tiếp).
- Hồ sơ trực tuyến toàn trình trên tổng hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đạt tỷ lệ tối thiểu 75%.
- Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID đạt 100%.
- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%.
- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành

chính đạt > 90%.

- 100% nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã giao được theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu số

- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) tại huyện đạt 80%; cấp xã đạt 60%.

- 100% các thôn đang lõm sóng và đã có điện lưới quốc gia được phủ sóng băng rộng di động; 100% số hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng.

- 80% cơ sở cung cấp dịch vụ ăn uống, bán lẻ hàng hóa tại các trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ hàng tiêu dùng triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền để chống thất thu thuế, thất thu ngân sách.

- Tỷ lệ triển khai học bạ số đối với học sinh đạt 100%

- Tỷ lệ các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID đạt 100%

## **II. NHIỆM VỤ**

### **1. Tăng cường công tác, lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số**

- Các cấp ủy đảng, chính quyền các ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức nghiên cứu những nội dung cơ bản của kế hoạch, triển khai kế hoạch Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân huyện ban hành, xác định nhiệm vụ đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng trong từng ngành, từng lĩnh vực cụ thể.

- Tập trung các hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06/CP huyện, các thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan thường trực để tăng cường công tác lãnh đạo, điều hành thực hiện; công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương; xây dựng chương trình, kế hoạch công tác phải xác định cụ thể nội dung, thời hạn, yêu cầu kết quả; thời gian, số lượng các phiên họp, hội nghị để chỉ đạo, đánh giá kết quả triển khai, giải quyết các vướng mắc cụ thể; xác định cụ thể chủ đề, vấn đề cần tập trung chỉ đạo, tháo gỡ; nội dung, thời gian, đối tượng kiểm tra, giám sát cụ thể, hiệu quả, thực chất.

### **2. Nhận thức số**

#### **2.1. Ngày Chuyển đổi số**

- Xây dựng ban hành Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025; hưởng ứng và phổ biến Tháng 10 - Tháng tiêu dùng số.

Kế hoạch triển khai bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tuyệt đối không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân trên địa bàn huyện.

- Tổ chức hoạt động tuyên truyền về chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

### **3. Thể chế, chính sách số**

- Xây dựng các văn bản, kế hoạch thực thi các chương trình, kế hoạch của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Xây dựng, sửa đổi, ban hành các văn bản pháp luật của ngành, lĩnh vực, thúc đẩy chuyển đổi số của huyện.

- Xây dựng, ban hành các văn bản thúc đẩy chuyển đổi số các ngành, lĩnh vực trên địa bàn huyện như: phát triển, thu hút nhân lực, xét nâng lương, nâng ngạch đội ngũ cán bộ làm chuyển đổi số; khuyến khích, thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến đối với người dân, doanh nghiệp...

### **4. Hạ tầng số**

- Duy trì, nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ và mở rộng kết nối, giám sát, kiểm soát truy cập tập trung của Mạng truyền số liệu chuyên dùng, bảo đảm ổn định, thông suốt, kết nối từ huyện đến cấp xã để phục vụ chính phủ số.

- Phát triển hạ tầng số, hạ tầng băng rộng (di động, cố định) hướng tới phổ cập với băng thông rộng, tốc độ cao; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp để thực hiện xóa vùng lõm sóng di động băng rộng, chưa có băng rộng cố định tại các địa phương, phần đầu 90% các thôn đang lõm sóng và đã có điện lưới quốc gia được phủ sóng băng rộng di động; 100% số hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng; triển khai cung cấp dịch vụ di động 5G, cải tạo nâng cấp mạng LAN, Wifi trong đó tập trung triển khai phủ sóng tại các khu vực đông dân cư, khu vực hành chính huyện và các xã, thị trấn, khu công nghệ cao,...

### **5. Nhân lực số**

- Triển khai công tác tuyên truyền, quán triệt nội dung về chuyển đổi số hàng năm của thành phố và của huyện.

- Tiếp tục duy trì, tăng cường triển khai công tác bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số nói chung, chính phủ số, kinh tế số, an toàn thông tin cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động.

- Tham gia các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về kiến thức dữ liệu, phân tích dữ liệu; sử dụng dữ liệu hỗ trợ ra quyết định, an toàn thông tin; nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ chuyên trách chuyển đổi số, cán bộ phụ trách an toàn thông tin,...

- Tiếp tục triển khai các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho người dân, cộng đồng, doanh nghiệp để khai thác sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số do chính quyền tổ chức.

## **6. Phát triển dữ liệu số**

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tái sử dụng dữ liệu số hóa trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai, vận hành Kho dữ liệu dùng chung của thành phố đảm bảo cho phép thu thập, tổng hợp, chuẩn hóa, làm sạch và phân tích, xử lý dữ liệu từ các nguồn dữ liệu của thành phố, huyện.

## **7. Chính quyền số**

### ***7.1. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến***

- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, xác định mục tiêu phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương, phấn đấu đạt tỷ lệ 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình; tối thiểu 75% hồ sơ được xử lý trực tuyến toàn trình.

- Triển khai các giải pháp để định danh và xác thực người dùng dịch vụ công trực tuyến thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID.

- Tập trung thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận lợi, đơn giản hơn thực hiện trực tiếp trên cơ sở số hóa, tái sử dụng dữ liệu, liên thông điện tử.

### ***7.2. Triển khai quản trị số để nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số***

- Phối hợp cung cấp thông tin phát triển các nền tảng, ứng dụng, dữ liệu số các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị cấp huyện nhằm mục đích đưa các hoạt động chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội lên môi trường số, hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp dựa trên dữ liệu, trực tuyến. Bao gồm các lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số theo chương trình chuyển đổi số quốc gia như: y tế, giáo dục, tài chính - ngân hàng, nông nghiệp, giao thông vận tải, tài nguyên môi trường, lao

động việc làm, an sinh xã hội, hộ kinh doanh, doanh nghiệp, quản lý di sản, văn hóa,...

- Phối hợp triển khai các nền tảng, hệ thống, phần mềm theo dõi, quản lý giám sát, đo lường việc triển khai các nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án trong các ngành, lĩnh vực hỗ trợ nâng cao hiệu quả quản lý, thực thi công vụ cho cán bộ, công chức.

- Triển khai các hệ thống thông tin thuộc dự án chính quyền số thành phố.

## **8. Kinh tế số và Xã hội số**

### **8.1. Kinh tế số**

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp: phổ cập định danh số; thanh toán điện tử; hóa đơn điện tử; chữ ký số và chứng thực chữ ký số,... trong cơ quan nhà nước, đời sống, các hoạt động kinh tế - xã hội.

- Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực thương mại điện tử: Chuyển đổi mô hình hoạt động của các cửa hàng bán lẻ, cửa hàng tạp hoá và chợ truyền thống; Đẩy mạnh công tác quản lý thuế, tiếp tục cung cấp các dịch vụ thuế điện tử hỗ trợ việc kê khai, nộp thuế theo phương thức điện tử, triển khai các giải pháp về hóa đơn điện tử đối với hoạt động thương mại điện tử, livestream bán hàng trên các nền tảng công nghệ số; Xây dựng mô hình quản lý rủi ro đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh thương mại điện tử, livestream bán hàng; Triển khai triệt để giải pháp hoá đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền đối với dịch vụ ăn uống, chống thất thu thuế, thất thu ngân sách; Ưu tiên phát triển và thúc đẩy sử dụng nền tảng chuyển đổi số lĩnh vực bán buôn, bán lẻ.

- Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực nông nghiệp: Đẩy mạnh ứng dụng các giải pháp công nghệ trong sản xuất trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản mang lại năng suất và giá trị kinh tế cao; Tăng cường ứng dụng công nghệ số, các kênh số để kết nối, quảng bá, giới thiệu nông sản từ lúc nuôi trồng đến khâu phân phối, tiêu thụ sản phẩm; Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả dữ liệu trong nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực văn hóa, du lịch: Phát triển kinh tế số du lịch theo hướng ứng dụng công nghệ nhằm tối ưu hóa hoạt động quản trị, vận hành, khai thác, kinh doanh của các cơ sở lưu trú, các danh lam thắng cảnh, các khu du lịch, khu vui chơi, giải trí, các khu bảo tồn di sản văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc; Tổ chức thực hiện việc thu thập, số hóa, hình thành kho dữ liệu và thư viện số cho văn hóa, nghệ thuật của dân tộc, các di sản văn hóa, di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt...; Xây dựng kho dữ liệu lớn và các kịch bản sử dụng dữ liệu về khách du lịch, hành vi tiêu dùng của khách du lịch; dữ liệu lớn về các chương trình du lịch, tour du lịch, cơ sở lưu trú, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch phục vụ việc khai thác sử dụng chung để phát triển du lịch.

- Xây dựng Trung tâm điều hành du lịch thông minh.

- Nâng cấp Cổng thông tin du lịch Cát Bà và xây dựng app du lịch thông minh, làm giàu kho thông tin, dữ liệu về du lịch nhằm cung cấp cho khách du lịch đầy đủ thông tin về các tour, tuyến, điểm tham quan du lịch trên địa bàn huyện; ứng dụng công nghệ thực tế ảo và bổ sung thêm tính năng web app phục vụ du khách tra cứu thông tin trên thiết bị di động thuận tiện.

- Lắp đặt Ki-ốt tra cứu thông tin du lịch Cát Bà phục vụ cho du khách khai thác, tìm kiếm thông tin đầy đủ, chính xác về các dịch vụ du lịch Cát Bà: 2 địa điểm (bến Bèo và Trung tâm du lịch).

- Thực hiện số hóa 3D và tạo lập cơ sở dữ liệu tài nguyên du lịch

## **8.2 Xã hội số**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới người dân, doanh nghiệp sử dụng ứng dụng công dân số (Smart Hải Phòng). Triển khai thực hiện tiếp nhận, trả lời phải ánh, kiến nghị của người dân trên môi trường số.

- Triển khai hoạt động của tổ công nghệ số cộng đồng, thực hiện phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà”, hướng dẫn người dân cài đặt ứng dụng công dân số; phấn đấu 100% hộ gia đình có người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng công dân số - Smart Hải Phòng.

*(Danh mục nhiệm vụ cụ thể trong Phụ lục kèm theo)*

## **9. An toàn thông tin**

Thực hiện triển khai đầy đủ các phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt.

## **IV. GIẢI PHÁP**

### **1. Phát huy, nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành chuyển đổi số**

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06/CP huyện; gắn kết với cải cách hành chính; ban hành chương trình, kế hoạch hoạt động, kiểm tra, đánh giá chỉ đạo của Ban chỉ đạo.

- Thay đổi tư duy từ quản lý truyền thống sang quản trị dựa trên dữ liệu, giúp công tác lãnh đạo, chỉ đạo có thể ra quyết định chính xác hơn dựa trên thông tin thu thập được từ các hệ thống số hóa.

### **2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, bồi dưỡng kỹ năng số cho CBCS, người dân, doanh nghiệp**

- Các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân các xã, thị trấn tiếp tục triển khai, quán triệt nội dung Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trong toàn thể đội ngũ cán bộ đảng viên, công

chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý làm chuyển biến nhận thức và quyết tâm cao của các ngành, các cấp.

- Công tác tuyên truyền cần được tiến hành với quy mô sâu rộng với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, hấp dẫn và phù hợp với từng đối tượng, kết hợp với việc tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố gắn với từng giai đoạn, tạo nhận thức sâu sắc về cơ hội, thuận lợi, thách thức, cũng như những yếu tố tiềm năng, lợi thế, vị thế của huyện để tiếp tục tạo ra sự bứt phá mới của thành phố Hải Phòng nói chung và huyện Cát Hải nói riêng trong những năm tới.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ truyền thông mới, mạng xã hội trong công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến thông tin và triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Tổ chức tuyên truyền về chuyển đổi số, ứng dụng số, kỹ năng số cho người dân trên các nền tảng truyền thông của thành phố.

### **3. Đảm bảo nguồn lực tài chính**

Bố trí, sử dụng nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước, các nguồn hợp pháp khác theo quy định; có quy định, quy trình quản lý, sử dụng hiệu quả.

## **III. KINH PHÍ**

Bố trí kinh phí từ ngân sách và xã hội hóa để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn huyện phù hợp chủ trương, định hướng của thành phố.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban chỉ đạo Cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06/CP huyện**

Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng, Kế hoạch Chuyển đổi số huyện Cát Hải năm 2025. Định hướng triển khai các nhiệm vụ trên địa bàn huyện, thực hiện phát triển Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện.

### **2. Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin**

- Chủ trì, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Kế hoạch này, định kỳ tổng hợp báo cáo thành phố theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06/CP huyện, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số.

- Chủ trì, tham mưu thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số về du lịch giai đoạn 2 huyện Cát Hải năm 2025.

### **3. Phòng Tài chính-Kế hoạch**

- Tham mưu UBND huyện cân đối, bố trí nguồn kinh phí để triển khai

các nhiệm vụ chuyển đổi số theo kế hoạch trên địa bàn, phù hợp chủ trương, định hướng của thành phố.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin của huyện; Triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước bảo đảm tuân thủ quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019, Nghị định 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ. Đối với các nhiệm vụ phải lập dự án, giao đơn vị chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân thành phố trong quý II/2025 và thực hiện các thủ tục về đầu tư theo quy định của pháp luật.

#### **4. Văn phòng HĐND và UBND huyện**

- Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn huyện.

- Vận hành, khai thác hiệu quả hệ thống thông tin dùng chung, chuyên ngành của thành phố và các cơ quan, đơn vị.

#### **5. Phòng Nội vụ huyện**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo phụ trách công nghệ thông tin các cấp; xây dựng các chương trình nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức về công nghệ thông tin và khai thác thông tin trên Internet cho các cán bộ, công chức, viên chức của huyện.

- Chủ trì, xây dựng quy định về thi đua khen thưởng: Đưa kết quả triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước là một trong những tiêu chí xét thi đua hàng năm.

#### **6. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Chủ động tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn huyện năm 2025, đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu đã đặt ra.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành, đơn vị, địa phương, xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025, **hoàn thành trong Quý I năm 2025.**

- Triển khai hiệu quả hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng và Tổ công tác đề án 06/CP tại các xã, thị trấn phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội. Hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; biết mua, bán các sản phẩm, dịch vụ qua mạng; biết thanh toán không dùng tiền mặt; biết sử

dụng các dịch vụ số thiết yếu phục vụ cuộc sống (*y tế, giáo dục, liên lạc, đi lại, du lịch, đọc sách, giải trí,...*; biết áp dụng các giải pháp an toàn, bảo mật thông tin cơ bản để tự bảo vệ mình và bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

- Xây dựng và triển khai các giải pháp phù hợp để thông tin, tuyên truyền nhằm hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; biết mua, bán các sản phẩm, dịch vụ qua mạng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Vận hành, khai thác hiệu quả hệ thống thông tin dùng chung, chuyên ngành của thành phố và các cơ quan, đơn vị.

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025 của cơ quan, đơn vị, địa phương về UBND huyện (qua Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin) ***trước ngày 30/11/2025*** để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- UBND thành phố (để b/c);
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Cát Hải;
- Chi cục Thuế Cát Hải;
- UBND các xã, thị trấn;
- C, PCVP HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT, VH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Quang Vinh**